

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019

**Về điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của
Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn;
- Quyết định 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn;
- Tờ trình số 50/TTr-CTGTSG ngày 21/8/2019 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn về điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 xem xét và thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề Công ty cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh ngành nghề theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018:

Ngành nghề hiện nay			Điều chỉnh ngành nghề theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018	
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, kinh doanh kho bãi, dịch vụ bãi đỗ xe.	6810	Giữ nguyên	Giữ nguyên
2.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng	Giữ nguyên

3.	Vận tải hàng hoá bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hoá bằng ô tô	4933	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ rửa xe 2 và 4 bánh	5229	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Dịch vụ rửa xe 2 và 4 bánh	4520
5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng công trình giao thông nhóm B và C, tư vấn công trình cấp thoát nước, hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn thiết kế, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, thí nghiệm công trình	7110	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>
6.	Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp, chuẩn bị mặt bằng	4312	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>
7.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: sản xuất các loại vật liệu xây dựng chuyên ngành, tín hiệu giao thông. Sản xuất pano phục vụ tuyên truyền an toàn giao thông (không hoạt động tại trụ sở)	3290	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông nhựa nóng, sản xuất bê tông thương phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	2395
			Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Sản xuất nhựa nhũ tương (không hoạt động tại trụ sở)	1920
			Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất tín hiệu giao thông (không hoạt động tại trụ sở)	2790
			Quảng cáo Chi tiết: Sản xuất panô phục vụ tuyên truyền an toàn giao thông (không hoạt động tại trụ sở)	7310
8.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210	Xây dựng công trình đường sắt	4211
			Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Vận tải hàng hoá đường thủy nội địa	5022	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>

10.	Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: thi công xây dựng nhà xưởng, xây dựng dân dụng	4100	Xây dựng nhà không ở Chi tiết: thi công xây dựng nhà xưởng, xây dựng dân dụng	4102
11.	Thoát nước và xử lý nước thải. Chi tiết: thi công các công trình nạo vét, xử lý môi trường nước, nước thải	3700	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>
12.	Phá dỡ Chi tiết: phá dỡ các công trình thi công	4311	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình giao thông; bến bãi; cấp thoát nước; công trình xây dựng dân dụng; công nghiệp; điện; chiếu sáng; buro điện; cây xanh và công trình thủy. Thi công xây dựng các công trình thủy lợi	4290	<i>Giữ nguyên</i>	4299
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Dựng tu, sửa chữa công trình giao thông. Dựng tu, sửa chữa công trình đường thủy. Dựng tu, sửa chữa công trình thủy lợi; cây xanh; chiếu sáng, cầu, cống thoát nước, xử lý nước thải	4390 (Chính)	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán các loại vật liệu xây dựng chuyên ngành, tín hiệu giao thông. Bán buôn vật tư, thiết bị ngành cấp thoát nước	4663	<i>Giữ nguyên</i>	<i>Giữ nguyên</i>

2. Bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh:

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1	Trồng cây lâu năm khác	0129
2	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131

STT	Ngành nghề	Mã ngành
3	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
4	In ấn	1811
5	Dịch vụ liên quan đến in ấn	1812
6	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao. Chi tiết: trạm trộn bê tông	2395
7	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
8	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9	Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
10	Thu gom rác thải không độc hại	3811
11	Thu gom rác thải độc hại	3812
12	Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tái chế phế liệu phi kim loại, bê tông nhựa	3830
13	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Buôn bán xe máy thiết bị chuyên ngành xây dựng	4511
14	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
15	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
16	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Buôn bán nhiên liệu	4661
17	Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Dịch vụ thu phí sử dụng dịch vụ đường bộ; Quản lý, trông coi nhà điều hành, trạm thu phí	5225
18	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động xuất nhập khẩu (mua bán máy móc, vật liệu nước ngoài)	4659
19	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác	6810
20	Cho thuê xe có động cơ. Chi tiết: Cho thuê xe máy	7710
21	Cung ứng lao động tạm thời	7820

STT	Ngành nghề	Mã ngành
22	Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết: Cung cấp lao động bảo vệ, canh gác, lao động giản đơn	7830
23	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
24	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8122
25	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thí nghiệm vật liệu, xây dựng; Khảo sát, thiết kế xây dựng công trình	7110
27	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty (“*Ngành nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty*”) phù hợp với các nội dung đề xuất điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và bổ sung ngành nghề kinh doanh mới đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- P.TC-HC, P.TV-PC;
- Lưu:VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HUỲNH MINH ANH